

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ một số lô đất ở tại khu OLK-01
thuộc đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư khu vực 4,
phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch xây dựng ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Chính phủ về việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 35/2020/QĐUBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 495/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Quy Nhơn và vùng phụ cận đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 3214/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư tại khu vực 4, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 1734/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư tại khu vực 4,

phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Văn bản số 7522/UBND-KT ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về việc chủ trương điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư tại khu vực 4, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 94/TTr-SXD ngày 18/4/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ 08 lô đất ở ký hiệu 09-16 (tổng diện tích 800m²) thành 05 lô đất ở ký hiệu 12-16 (tổng diện tích 800m²) tại khu OLK-01 thuộc đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư khu vực 4, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn nhằm phục vụ bố trí tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi giải phóng mặt bằng để xây dựng dự án tuyến đường Điện Biên Phủ nối dài đến Khu đô thị Diêm Vân.

Bảng tổng hợp diện tích các lô đất ở khi điều chỉnh:

Stt	Theo quy hoạch được duyệt tại Quyết định số 3214/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 và Quyết định số 1734/QĐ-UBND ngày 11/5/2020		Quy hoạch điều chỉnh	
	Ký hiệu lô	Diện tích (m ²)	Ký hiệu lô	Diện tích (m ²)
	Khu OLK-01 (đất ở liên kế)			
1	Lô số 9	100	-	-
2	Lô số 10	100	-	-
3	Lô số 11	100	-	-
4	Lô số 12	100	Lô số 12	200
5	Lô số 13	100	Lô số 13	150
6	Lô số 14	100	Lô số 14	150
7	Lô số 15	100	Lô số 15	150
8	Lô số 16	100	Lô số 16	150
Tổng cộng	08 lô	800	05 lô	800

Điều 2. Giao các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; UBND thành phố Quy Nhơn và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ của mình chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, triển khai thực hiện các nội dung có liên quan đối với quy hoạch điều chỉnh được duyệt, tuân thủ đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3214/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 và Quyết định số 1734/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT N.T.C.Hoàng;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K4, K10, K16, K14.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng